

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG NGHỆ WHIDOL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG NGHỆ WHIDOL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WHIDOL ENVIRONMENT AND TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: WHIDOL ET., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108439882

3. Ngày thành lập: 21/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 165B, phố Định Công Hạ, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974.929.889

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772
2.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu (Loại trừ “Hoạt động đầu giá độc lập”)	8299
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Xây dựng công trình điện	4221
7.	Phá dỡ	4311
8.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
9.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
10.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
11.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết : Thu gom rác thải y tế; Thu gom rác thải độc hại khác	3812
12.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
13.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
14.	Xây dựng nhà không để ở	4102
15.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
16.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

17.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn thiết bị đo và phân tích môi trường (nước, không khí, đất, thực phẩm); Bán buôn vật liệu, thiết bị khử mùi không khí; Bán buôn điều hòa không khí;	4659
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Chi tiết : Xử lý và tiêu huỷ rác thải y tế; Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại khác	3822
20.	Xây dựng nhà để ở	4101
21.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Bán buôn trang thiết bị xử lý nguồn nước; Bán buôn các hóa chất cho Phòng thí nghiệm (được Nhà nước cho phép); Bán buôn hóa chất xử lý môi trường ; Bán buôn các hóa chất, thuốc diệt muỗi, côn trùng	4669
22.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
23.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ trang thiết bị xử lý nguồn nước	4773
24.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết : Dịch vụ tư vấn, môi giới và quản lý bất động sản; (Điều 3 Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6820
25.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
27.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết : Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
28.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
29.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết : Thoát nước ; Xử lý nước thải	3700
30.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
31.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
32.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
33.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
34.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
36.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp, công trình xây dựng giao thông (cầu, đường bộ), công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp, thoát nước), công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị ; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và lắp đặt thiết bị công nghệ cấp thoát nước – môi trường; giám sát công trình xây dựng ; Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thiết kế công trình giao thông; Thiết kế xây dựng công trình cấp thoát nước; Đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình các tỷ lệ; đo vẽ thành lập bản đồ địa chính các tỷ lệ; xây dựng cơ sở dữ liệu bản đồ; xây dựng hệ thống điểm địa chính cơ sở; trọng lực; thiên văn, độ sâu; Trích đo, trích lục, hồ sơ địa chính, thửa đất, khu đất; Hoạt động tư vấn đầu thầu; Thiết kế các công trình hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế quy hoạch chi tiết các khu đô thị đến 100ha; Xác định thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng ; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm định hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng ; Thẩm định dự án, thẩm định thiết kế cơ sở; Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình	7110
37.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
38.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
39.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết : Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
40.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

41.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết : Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh); Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
43.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết : Quán rượu, bia, quầy bar; Dịch vụ phục vụ đồ uống khác	5630
44.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu (Loại trừ “Hoạt động của những nhà báo độc lập; - Tư vấn chứng khoán”)	7490(Chính)

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THANH DŨNG	Thôn Liên Khê, Xã Thái Thành, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	50,000	034085005901	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	50,000		
2	NGUYỄN THU THẢO	Thôn Nghĩa Phong, Xã Thái Thành, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	034199002324	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		
3	TRẦN QUANG VINH	Thôn Nghĩa Phong, Xã Thái Thành, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	034084004563	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THU THẢO

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/03/1999

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034199002324

Ngày cấp: 01/06/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nghĩa Phong, Xã Thái Thành, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 165B, Đường phố Định Công Hạ, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội